

Số: 73 /BC-UBND

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO

Công tác quản lý nhà nước về du lịch
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2006 - 2016

I. QUY HOẠCH TỔNG THỂ, ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÁC KHU DU LỊCH TỈNH THANH HÓA

1. Công tác lập quy hoạch phát triển du lịch

So với các địa phương trong cả nước, Thanh Hóa là một trong những tỉnh có hệ thống quy hoạch các điểm đến du lịch tương đối hoàn chỉnh. Giai đoạn 2006 - 2016, tỉnh Thanh Hóa thực hiện 32 quy hoạch với tổng dự toán kinh phí lập quy hoạch là 50,95 tỷ đồng; trong đó, có 23 qui hoạch đã được phê duyệt như: Thành Nhà Hồ (huyện Vĩnh Lộc), Khu du lịch Hàm Rồng (thành phố Thanh Hóa), Quảng Cự, Trường Lệ (thành phố Sầm Sơn), Khu du lịch Hải Tiến (huyện Hoằng Hóa), Khu du lịch Nam Sầm Sơn (huyện Quảng Xương), Khu du lịch Hải Hòa (huyện Tĩnh Gia),..., 09 quy hoạch đang tiếp tục được nghiên cứu như: Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái ven biển Quảng Xương, Quy hoạch phân khu Khu du lịch sinh thái Thác Voi (huyện Thạch Thành), Quy hoạch phân khu du lịch Thác Muôn, xã Điền Quang (huyện Bá Thước)....

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

Nhìn chung, công tác lập quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh thời gian qua tương đối kịp thời và đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch; trình tự, thủ tục lập quy hoạch tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật; nội dung các quy hoạch phù hợp với quy hoạch chung phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh và Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam nói chung, của Thanh Hóa nói riêng, góp phần khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên, thu hút khách du lịch, đem lợi ích kinh tế - xã hội cho địa phương.

2. Công tác đầu tư phát triển du lịch

2.1. Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật

Giai đoạn 2006 - 2016, có 40 dự án đầu tư cơ sở hạ tầng được triển khai với tổng dự toán được duyệt trên 3.644 tỷ đồng, đã thực hiện đầu tư được 1.137,8 tỷ đồng (trong đó, ngân sách Trung ương hỗ trợ 220,2 tỷ đồng); điển hình là các dự án đường giao thông tại các khu du lịch trọng điểm như: Khu du lịch Sầm Sơn, Thành Nhà Hồ, Hàm Rồng, Lam Kinh, Suối cá Cẩm Lương... Cùng với đó, hệ thống hạ tầng thông tin, viễn thông, điện, nước, xử lý rác, nước thải... không ngừng hoàn thiện đã thu hút các dự án đầu tư kinh doanh, trong đó, phải kể đến Dự án quần thể sân Golf và Resort FLC tại phường Quảng Cự, thành phố Sầm Sơn, góp phần làm thay đổi diện mạo của du lịch Sầm Sơn nói riêng và của các

khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nói chung. Ngoài ra, Thanh Hóa có lợi thế là Cảng hàng không Thọ Xuân, Cảng biển nước sâu Nghi Sơn, cùng với hệ thống nhà ga, bến xe không ngừng được đầu tư, nâng cấp đưa vào khai thác, vận hành đã đáp ứng nhu cầu đi lại, tham quan du lịch của người dân.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

2.2. Dự án đầu tư kinh doanh du lịch

Trên cơ sở định hướng phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, chú trọng phát triển theo chiều sâu và bền vững nhằm khai thác tối đa giá trị tài nguyên, lợi thế để phát triển du lịch, tỉnh Thanh Hóa đã tập trung thu hút các dự án đầu tư phát triển du lịch của các tập đoàn lớn trong và ngoài nước; quan tâm thực hiện thường xuyên công tác đối thoại, hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình từ tìm hiểu cơ hội đầu tư đến triển khai thực hiện các hoạt động đầu tư, kinh doanh du lịch tại các địa phương trong tỉnh, được các doanh nghiệp ghi nhận và đánh giá cao. Kết quả là, giai đoạn 2006 - 2016, đã có 61 dự án kinh doanh du lịch được cấp phép đầu tư tại Thanh Hóa với tổng vốn đăng ký đầu tư 30.359 tỷ đồng, đã thực hiện được 12.380 tỷ đồng, chiếm 40,7% tổng vốn đã đăng ký đầu tư; trong đó, có 20 dự án đã hoàn thành và đưa vào hoạt động như: Khách sạn Lam Kinh (4 sao), Khách sạn Mường Thanh (4 sao), Khách sạn Thiên Ý (4 sao), Khu reasort Van Chai (4 sao), Dự án quần thể sân Golf và khu nghỉ dưỡng FLC (5 sao), Khách sạn Central (dự kiến 5 sao)... đã khẳng định quy mô và năng lực cung cấp dịch vụ của du lịch Thanh Hóa. Đến nay, còn 21 dự án đang tiếp tục triển khai, 20 dự án đang hoàn tất thủ tục đầu tư.

(Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo)

II. CÔNG TÁC CỔ PHẦN HÓA TRONG LĨNH VỰC DU LỊCH

1. Triển khai thực hiện cổ phần hóa trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2016 - 2020

Giai đoạn 2016 - 2020, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có 01 doanh nghiệp du lịch thực hiện cổ phần hóa là Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa (trước đây là Công ty Du lịch Thanh Hóa); được thực hiện cổ phần hóa từ năm 2002 với vốn điều lệ 12.000.000.000 đồng; trong đó Nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ (600.000 cổ phần). Năm 2015, Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa tiến hành bán toàn bộ phần vốn nhà nước theo Quyết định số 5239/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh. Khi thực hiện, số vốn nhà nước bán không thành công là 238.510 cổ phần, tương ứng 19,88% vốn điều lệ và đến nay đã cơ bản hoàn thành thủ tục chuyển giao quyền đại diện số cổ phần nhà nước về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

2. Việc chấp hành chính sách trong quá trình cổ phần hóa

Quá trình cổ phần hóa Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa đã được triển khai theo đúng tinh thần Nghị quyết của Đảng và của Bộ Chính trị về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, trở thành giải pháp quan trọng để tạo chuyển biến cơ bản trong việc nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của công ty, hình

thành được các pháp nhân đa sở hữu, tạo điều kiện để Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa đổi mới phương thức quản lý, huy động vốn; cụ thể:

Việc cổ phần hóa Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa đã làm thay đổi cơ bản phương thức quản lý, quản trị tại doanh nghiệp, qua đó, nâng cao tính công khai, minh bạch, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp; tăng cường sự giám sát của xã hội đối với hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời, góp phần tháo gỡ kịp thời khó khăn về tài chính cho doanh nghiệp; tạo môi trường pháp lý thuận lợi để doanh nghiệp thực hiện sắp xếp, chuyển đổi. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sau khi chuyển đổi thành công ty cổ phần về cơ bản được nâng cao, đời sống của người lao động được cải thiện.

Bên cạnh đó, việc cổ phần hóa Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa đã đổi mới phương thức quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; thực hiện việc tách bạch chức năng quản lý nhà nước với chức năng quyền đại diện chủ sở hữu vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp của các cơ quan quản lý nhà nước, khi thực hiện sự phân công, phân cấp về quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH

1. Công tác phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng

Sản phẩm du lịch biển tại Sầm Sơn, Hải Tiến, Hải Hòa... tiếp tục được mở rộng về quy mô và cải thiện về chất lượng; đặc biệt, với việc Dự án du lịch nghỉ dưỡng - sân golf FLC Sầm Sơn, Dự án đầu tư khuôn viên bãi biển phía đông đường Hồ Xuân Hương hoàn thành và đi vào hoạt động đã đem đến một diện mạo du lịch biển hoàn toàn mới cho Sầm Sơn - khang trang, sạch đẹp hơn, chuyên nghiệp và thân thiện hơn.

Sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh tại Khu du lịch Thành Nhà Hồ, Lam Kinh, Hàm Rồng, Đền Bà Triệu... và các lễ hội truyền thống quy mô lớn như: Lễ hội Lam Kinh, Lễ hội Bà Triệu, Lễ hội Bánh chưng Bánh dày, Lễ hội Cầu Ngư... tiếp tục phát huy thế mạnh phục vụ khách du lịch.

Ngoài ra, tỉnh đã đầu tư khai thác phát triển và tổ chức công bố sản phẩm du lịch mới như: Tuyến du lịch đường sông (đoạn từ Cửa Hới, thành phố Sầm Sơn đến huyện Vĩnh Lộc); sản phẩm du lịch cộng đồng sinh thái văn hóa miền núi tại Thác Ma Hao - bản Năng Cát (xã Trí Nang, huyện Lang Chánh); tuyến du lịch kết nối các điểm đến (Thành Nhà Hồ, Lam Kinh, suối cá Cẩm Lương, Pù luông, Bến En...) đã thu hút sự quan tâm của khách du lịch.

2. Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch

Hệ thống cơ sở lưu trú du lịch ngày càng được quan tâm đầu tư phát triển cả về số lượng và chất lượng, với nhiều loại hình lưu trú đa dạng và phong phú; ngoài khách sạn và nhà nghỉ du lịch, đã hình thành nhiều loại hình cơ sở lưu trú khác như khu nghỉ dưỡng (resort), căn hộ du lịch, biệt thự du lịch, nhà sàn (du lịch cộng đồng). Tính đến hết năm 2016, toàn tỉnh đã có 680 cơ sở lưu trú với 22.300 phòng, trong đó, có 172 cơ sở được xếp hạng khách sạn từ 1 đến 5 sao

với 8.150 phòng; 380 cơ sở xếp hạng nhà nghỉ đủ tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch với 9.900 phòng.

Công tác thẩm định, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch đảm bảo tính khách quan và đúng thời hạn quy định; năm 2016, đã thực hiện thẩm định và tái thẩm định 180 cơ sở lưu trú du lịch (trong đó 55 khách sạn được công nhận hạng từ 1 đến 5 sao; 125 nhà nghỉ được công nhận đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch).

Về kinh doanh lữ hành, toàn tỉnh có 67 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành (trong đó có 04 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế, 02 văn phòng đại diện, 02 đại lý lữ hành). Nhìn chung, các doanh nghiệp lữ hành đã có sự định hướng trong việc kết nối các dịch vụ, cung cấp phong phú, đầy đủ các dịch vụ đi kèm, đáp ứng cơ bản nhu cầu tham quan, tìm hiểu, nghỉ dưỡng của du khách. Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư xây dựng trang website riêng và tổ chức tuyên truyền, quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài tỉnh qua báo hình, báo nói, báo viết.

Công tác nghiệp vụ về hướng dẫn, thuyết minh, tư vấn, cấp, đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch được triển khai nhanh, kịp thời và chính xác; trong năm 2016, đã cấp mới và đổi 37 thẻ hướng dẫn viên du lịch, trong đó: 05 thẻ quốc tế, 32 thẻ nội địa.

Hệ thống cơ sở kinh doanh ăn uống ở Thanh Hoá đa dạng, chất lượng ngày càng được cải thiện; hầu hết các khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ đều kinh doanh dịch vụ ăn uống. Ngoài ra, còn có hệ thống nhà hàng, quán ăn từ cao cấp đến bình dân tại các khu, điểm du lịch, phục vụ cho mọi đối tượng.

Bên cạnh đó, các điểm vui chơi giải trí đang được khuyến khích đầu tư và tập trung khai thác để đáp ứng nhu cầu cho du khách như sân tennis, xông hơi, bể bơi và các công viên, khu vui chơi giải trí... nhằm kéo dài thêm thời gian lưu trú, tăng thu nhập cho ngành và tạo nhiều việc làm cho dân địa phương.

3. Hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch

Hàng năm, ngân sách tỉnh đã ưu tiên để triển khai các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch thông qua nhiều hình thức như: Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông trong nước và quốc tế; xuất bản các ấn phẩm, vật phẩm; hợp tác, liên kết phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố; khảo sát nghiên cứu thị trường các nước trong khu vực (Asean, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản...) và Châu Âu (Liên Bang Nga); tổ chức các đoàn Farmtrip, Presstrip khảo sát các điểm đến du lịch của Thanh Hóa... Đặc biệt, năm 2015, tỉnh Thanh Hóa đăng cai tổ chức thành công Năm Du lịch quốc gia với nhiều sự kiện du lịch, văn hóa, thể thao đặc sắc được tổ chức, thu hút đông đảo sự quan tâm và nhận được sự đánh giá cao của các nhà chuyên môn và khách du lịch trong, ngoài nước.

Bên cạnh đó, ngành du lịch Thanh Hoá đã triển khai thành lập 04 cụm Showroom và kiốt thông tin du lịch tại Cửa khẩu Quốc tế Na Mèo, Cảng hàng không Thọ Xuân, thành phố Sầm Sơn và thành phố Thanh Hóa; thực hiện tu bổ, chỉnh trang hệ thống pano tấm lớn dọc Quốc lộ 1A và trên địa bàn thành phố Thanh Hóa nhằm tuyên truyền, quảng bá tại chỗ và phục vụ việc cung cấp thông

tin du lịch đến du khách và các nhà đầu tư du lịch; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Việt Nam, VTV4, VTV1 và Đài phát thanh và Truyền hình Thanh Hoá thực hiện các chuyên mục về quảng bá và xây dựng các chuyên mục về du lịch... nhằm giới thiệu rộng rãi đến du khách trong và ngoài nước những danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, góp phần nâng cao hình ảnh du lịch Thanh Hóa; thực hiện nhiều chương trình xúc tiến kêu gọi đầu tư với một số thị trường trọng điểm trong và ngoài nước như: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, khu vực Đông Nam Á và Bắc Á gồm các nước như: Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc...

Một số địa phương trọng điểm về phát triển du lịch như: thành phố Sầm Sơn, huyện Hoằng Hóa, thành phố Thanh Hóa... và các doanh nghiệp du lịch đã được hỗ trợ, hướng dẫn, chỉ đạo trong công tác quảng bá, xúc tiến du lịch; chủ động thực hiện kết nối, tổ chức các sự kiện gặp gỡ, tiếp xúc với các nhà đầu tư, các doanh nghiệp lữ hành, cơ quan báo chí, khách du lịch nhằm giới thiệu, quảng bá xúc tiến sản phẩm du lịch.

Nhìn chung, công tác quảng bá du lịch năm của tỉnh Thanh Hoá đã được quan tâm, tăng cường cả về quy mô, số lượng và chất lượng, các giá trị tài nguyên danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của tỉnh được giới thiệu rộng rãi đến du khách trong và ngoài nước, góp phần nâng cao hình ảnh du lịch Thanh Hóa.

4. Công tác nâng cao chất lượng nhân lực du lịch

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đã được quan tâm tập trung chỉ đạo, nhiều đề án về phát triển nhân lực du lịch được xây dựng và triển khai như: Đề án Phát triển nguồn nhân lực du lịch Thanh Hóa đến năm 2020; Đề án Nâng cao chất lượng đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Đề án Nâng cấp, thành lập Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đề án Liên kết đào tạo nghề du lịch theo tiêu chuẩn quốc tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Đề án Xây dựng Chương trình đào tạo và nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp du lịch theo mô hình chuẩn quốc tế giai đoạn 2016-2020...

Chất lượng nguồn nhân lực du lịch được cải thiện đáng kể; công tác xã hội hóa đào tạo nhân lực du lịch được thực hiện khá tốt. Hàng năm, các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, du lịch cộng đồng, thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch được tổ chức tại các khu, điểm du lịch. Một số địa phương trọng điểm phát triển du lịch như: thành phố Sầm Sơn, huyện Tĩnh Gia... đã chủ động tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao nhận thức về du lịch có trách nhiệm cho lao động và cộng đồng tham gia kinh doanh du lịch. Ngoài ra, các doanh nghiệp, khách sạn, nhà hàng đã chủ động tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ nhân viên, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, chất lượng sản phẩm du lịch.

Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 02 trường đại học, 01 trường cao đẳng, 01 trường trung cấp có chức năng đào tạo ngành nghề du lịch. Các trường đã tổ chức kiện toàn, nâng cấp trang thiết bị, nâng cao chất lượng công tác giảng dạy, mở thêm các mã ngành phù hợp với nhu cầu đào tạo, tích cực phối hợp với các

cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ du lịch, góp phần quan trọng cung cấp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch. Nhờ đó, tỷ lệ lao động du lịch qua đào tạo và đào tạo tại chỗ ngày càng tăng; đến năm 2016, toàn tỉnh đã có 20.500 lao động trực tiếp trong ngành du lịch, trong đó, số lao động được đào tạo, bồi dưỡng chiếm 74,1%; lao động chưa qua đào tạo, bồi dưỡng chiếm 25,9%; 80% lao động cộng đồng tham gia kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch trọng điểm được bồi dưỡng về du lịch và văn hóa giao tiếp ứng xử trong kinh doanh du lịch.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực du lịch

Công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực du lịch được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm nhằm phát hiện, xử lý các vi phạm liên quan đến hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc xử lý các vấn đề nổi cộm trong hoạt động du lịch như: Đăng ký thăm định, xếp hạng và treo biển hạng cơ sở lưu trú du lịch; minh bạch về giá cả, niêm yết công khai, bán đúng giá, không ép giá, ép khách....

Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được xử lý kịp thời, không để tồn đọng kéo dài vượt cấp nhằm thực hiện tốt những quy định của pháp luật về đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, an toàn tính mạng và tài sản cho khách du lịch. Trong giai đoạn 2006 - 2016, Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã kết hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra trên 500 cơ sở hoạt động kinh doanh du lịch trên các địa bàn như: Sầm Sơn, Hải Tiến (huyện Hoằng Hóa), Hải Hòa (huyện Tĩnh Gia), Suối cá Cẩm Lương (huyện Cẩm Thủy)... Kết quả, xử phạt 200 cơ sở, với tổng số tiền phạt 350 triệu đồng, nhắc nhở đối với các cơ sở còn lại...; qua đó, góp phần đáng kể vào việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch của tỉnh.

Riêng trong năm 2016, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Công an tỉnh (PA81), UBND thành phố Thanh Hóa, UBND thành phố Sầm Sơn, UBND huyện Tĩnh Gia, UBND huyện Quảng Xương thực hiện kiểm tra 77 cơ sở kinh doanh du lịch (lưu trú du lịch và lữ hành), trong đó phạt tiền 10 cơ sở với tổng số tiền phạt là 70 triệu đồng, nhắc nhở 18 cơ sở. Kiểm tra các điều kiện phục vụ du khách tại khu du lịch Sầm Sơn, khu du lịch Hải Tiến (Hoằng Hóa), khu du lịch Hải Hòa (Tĩnh Gia). Phối hợp với Tổng cục Du lịch thực hiện rà soát, kiểm tra chất lượng 13 khách sạn đã được xếp hạng từ 3 đến 5 sao; kết quả, đề xuất thu hồi quyết định công nhận hạng sao của Khách sạn VDB Sầm Sơn, Khách sạn Biển Nhớ; nhắc nhở, khuyến cáo 9 cơ sở về việc tăng cường đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch, bổ sung dịch vụ hỗ trợ trong cơ sở lưu trú du lịch. Ngoài ra, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh cũng thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra các điều kiện, đón tiếp phục vụ khách tại các khu du lịch đặc biệt là các khu du lịch biển Sầm Sơn, Hải Tiến, Hải Hòa nhằm chỉnh trang cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, chuẩn bị tốt các điều kiện về công tác cứu hộ, cứu nạn, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường tại các khu du lịch biển. Trong số hơn 500 cơ sở được

kiểm tra trên địa bàn toàn tỉnh, đã xử lý gần 100 trường hợp vi phạm với tổng số tiền phạt gần 600 triệu đồng.

Trong thời điểm hoạt động du lịch hè Sầm Sơn, đường dây nóng của thành phố Sầm Sơn tiếp nhận gần 200 cuộc với các nội dung phản ánh về ép giá, ép khách, vệ sinh môi trường, chỗ đậu đỗ xe, thắc mắc của khách về các quy định tại nhà hàng, khách sạn nói riêng và Sầm Sơn nói chung, những sự cố như kẹt cầu thang, tai nạn tại bể bơi,.. hoặc những mâu thuẫn, lợi ích trái chiều giữa khách và đơn vị kinh doanh. Các cuộc điện thoại được ghi lại cẩn thận thời gian, địa điểm, người phản ánh, nội dung phản ánh và thông báo với từng người, từng lĩnh vực liên quan như y tế, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường... để trực tiếp xử lý kịp thời. Trong đó, đội an ninh trật tự của Sầm Sơn đã xử lý các vụ phản ánh qua đường dây nóng: 37 vụ ép giá, ép khách với tổng mức xử phạt hơn 200 triệu đồng; 15 vụ vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm với mức xử phạt 81 triệu đồng.

6. Công tác bảo vệ, cải thiện môi trường du lịch

6.1. Môi trường tự nhiên

Hầu hết các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh đã chú trọng công tác đảm bảo vệ sinh môi trường như tổ chức thu gom rác thải, lắp đặt thùng rác công cộng. Nhiều tổ chức chính trị xã hội như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân từ tỉnh xuống đến cơ sở thường xuyên phát động phong trào làm vệ sinh cộng đồng, thu gom rác trên bãi biển, hè phố, thôn xóm, khơi thông cống rãnh... đã đem lại cảnh quan môi trường sáng, sạch.

Các cơ sở kinh doanh du lịch, đặc biệt là nhà hàng tại Sầm Sơn, Hải Tiến (Hoàng Hóa), Hải Hòa (Tĩnh Gia) đều thực hiện cam kết sử dụng nước sạch và vệ sinh an toàn thực phẩm trong kinh doanh; các cơ sở lưu trú thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường nhằm đảm bảo yếu tố phát triển bền vững của doanh nghiệp và quyền lợi của khách hàng.

Đến năm 2016, toàn tỉnh đã có 97 nhà vệ sinh công cộng đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch và hàng trăm nhà vệ sinh lưu động được đặt tại các khu, điểm du lịch; các thùng rác di động, nhân công dọn vệ sinh được tăng cường trong những ngày cao điểm... góp phần nâng chất lượng vệ sinh môi trường tại các khu, điểm du lịch.

6.2. Môi trường xã hội

Bước đầu đã đẩy lùi được tình trạng ăn xin, bán hàng rong tại tất cả các khu, điểm du lịch. Giá hàng hóa, dịch vụ được niêm yết công khai và thực hiện bán đúng giá niêm yết; Thiết lập lại trật tự các khu dịch vụ, điểm trông giữ xe; đảm bảo không gian thông thoáng, thuận tiện cho khách du lịch tham quan và nghỉ dưỡng. Đặc biệt tại khu du lịch Sầm Sơn đã đầu tư lắp đặt 48 cụm với 88 loa truyền thanh phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền du lịch; duy trì hoạt động 04 số điện thoại đường dây nóng của thành phố để kịp thời nắm bắt thông tin và giúp du khách giải quyết mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi, an toàn tính mạng và tài sản của du khách; các tệ nạn xã hội như trộm cắp, cướp giật, ma túy,

mại dâm... được lực lượng Công an địa phương cương quyết ngăn chặn và xử lý triệt để; hiện tượng “chặt chém”, bắt chẹt du khách được kiểm soát chặt chẽ.

Từ những kết quả đạt được nêu trên, giai đoạn 2006 – 2016, tỉnh Thanh Hóa đã đón được trên 38,2 triệu lượt khách (trong đó khách quốc tế: 668.777 lượt khách); phục vụ trên 69,3 triệu ngày khách (trong đó khách quốc tế: 1,6 triệu ngày khách); tổng thu du lịch ước đạt trên 28.259 tỷ đồng.

IV. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN TRONG QUÁ TRÌNH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH, DU LỊCH LỮ HÀNH VÀ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH

1. Thuận lợi

- Đảng và Nhà nước có sự quan tâm chú trọng đối với phát triển du lịch; tình hình chính trị - xã hội ổn định; kinh tế tăng trưởng, đất nước hội nhập với khu vực và thế giới ngày càng sâu và toàn diện với chính sách ngoại giao rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa, muốn làm bạn và đối tác tin cậy của các nước; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được cải thiện; Việt Nam nhận được sự hợp tác, hỗ trợ tích cực của cộng đồng quốc tế, đặc biệt là hợp tác trong khối ASEAN..., là những điều kiện thuận lợi mở đường cho du lịch phát triển.

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thanh Hóa xác định mục tiêu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư nhằm đưa du lịch Thanh Hóa trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế của tỉnh; đến năm 2020, Thanh Hóa trở thành một trong những trọng điểm du lịch của cả nước.

- Thanh Hóa có vị trí đặc biệt quan trọng trong tuyến du lịch quốc gia trên quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh, có vai trò kết nối du lịch giữa Hà Nội, đồng bằng sông Hồng với các tỉnh Bắc Trung Bộ cũng như các địa phương khác ở phía Nam. Hệ thống hạ tầng giao thông các quốc lộ của Thanh Hóa về cơ bản đáp ứng được yêu cầu phát triển du lịch, giao thông theo đường hàng không của Thanh Hóa đã và đang có những bước phát triển mạnh mẽ với việc đưa vào khai thác nhiều tuyến bay mới như: Thanh Hóa - Nha Trang, Thanh Hóa - TP. Hồ Chí Minh, Thanh Hóa - Buôn Mê Thuột, hiện đang xúc tiến mở đường bay mới Thanh Hóa – Đà Nẵng, Thanh Hóa - Cần Thơ và đặc biệt là mở đường bay charter quốc tế từ Thanh Hóa đến Bangkok. Bên cạnh đó, Thanh Hóa là một trong những địa phương có hệ thống tài nguyên du lịch đa dạng và phong phú nhất trong cả nước, từ các bãi biển đẹp nhất miền Bắc tới các Vườn quốc gia, Khu bảo tồn tự nhiên, hệ thống sông ngòi... với truyền thống văn hóa, lịch sử lâu đời cũng như hệ thống di sản, di tích nổi tiếng trong cả nước,... sẽ là điều kiện để các nhà đầu tư khai thác, mở rộng thị trường.

2. Khó khăn

- Hệ thống pháp luật trong lĩnh vực du lịch còn bấp cập và chậm được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước chuyên ngành ở các địa phương.

- Hoạt động du lịch Thanh Hóa bị ảnh hưởng lớn bởi yếu tố mùa vụ, đặc biệt là hoạt động du lịch biển..., gây khó khăn trong công tác tổ chức quản lý, khai thác, phát triển sản phẩm du lịch đặc thù và thu hút các dự án đầu tư kinh doanh du lịch vì thời gian khai thác sản phẩm ngắn.

- Xuất phát điểm nền kinh tế thấp, trong khi đó tài nguyên du lịch nhiều nhưng dàn trải trên địa bàn rộng nên khó khăn trong công tác đầu tư, đặc biệt là hạ tầng tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn còn chưa hoàn chỉnh; các khu, điểm du lịch khác chưa được đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch tối thiểu như: bãi đỗ xe, nhà đón tiếp, khu vệ sinh công cộng, phòng trưng bày, bán hàng lưu niệm... nên chưa tạo ra được các điểm đến du lịch cho du khách; bên cạnh đó, giao thông đường sông, đường biển phục vụ du lịch chưa phát triển.

- Cơ chế vận hành, quản lý các khu, điểm du lịch còn chồng chéo giữa các cơ quan chuyên ngành.

- Hệ thống sản phẩm du lịch Thanh Hóa còn thiếu sản phẩm du lịch đặc trưng, chất lượng chưa cao, khả năng cạnh tranh hạn chế; bước đầu mới chỉ tập trung khai thác sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng biển; chậm khai thác các sản phẩm du lịch văn hóa, tâm linh dù đây vốn được xem là lợi thế của du lịch tỉnh Thanh Hóa; du lịch kết hợp hội thảo, hội nghị, mua sắm chưa phát triển.

- Công tác quảng bá, xúc tiến chưa được tổ chức thực hiện một cách chuyên nghiệp, bài bản, chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa chính quyền với các doanh nghiệp cũng như liên kết giữa các doanh nghiệp trong quảng bá, xúc tiến.

- Chất lượng nguồn nhân lực du lịch, đặc biệt là lao động trực tiếp không cao, các doanh nghiệp cũng gặp khó khăn trong việc tuyển dụng, đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ có tay nghề cao, gắn bó với ngành.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch của tỉnh mặc dù có nhiều cố gắng nhưng vẫn chậm so với kế hoạch đề ra.

- Hoạt động liên kết trong phát triển du lịch (hợp tác công - tư, liên kết giữa các địa phương, các ngành trong tỉnh, liên kết với các địa phương khác...) còn nhiều hạn chế.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, theo dõi, chấn chỉnh hoạt động kinh doanh lưu trú, lữ hành quốc tế, nội địa, vận chuyển, môi trường du lịch, an ninh trật tự, đặc biệt là hoạt động quản lý quy hoạch, kiểm soát chất lượng, giá cả dịch vụ du lịch hiệu lực, hiệu quả chưa cao.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với du lịch Việt Nam nói chung

Đề nghị Thủ tướng Chính phủ:

- Ưu tiên tăng kinh phí hỗ trợ từ Chương trình hành động quốc gia về du lịch để đầu tư cơ sở hạ tầng các khu du lịch trọng điểm.

- Cho phép các tỉnh, thành phố ban hành cơ chế phát triển du lịch tại các khu du lịch có tính chất đặc thù và đặc biệt khó khăn.

- Sớm trình Quốc hội ban hành sửa đổi, bổ sung Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật du lịch.

- Phát huy hiệu quả, vai trò Ban Chỉ đạo nhà nước về du lịch, định hướng và chỉ đạo sâu sát đối với các địa phương trong việc phát triển du lịch bền vững.

- Chú trọng vấn đề hợp tác phát triển du lịch trong các mối quan hệ hợp tác song phương, đa phương và trong việc tham gia vào các tổ chức thế giới nhằm đào tạo nguồn nhân lực quản lý du lịch; miễn, giảm thị thực cho công dân các nước vào Việt Nam; tăng cường tổ chức xúc tiến quảng bá du lịch Việt Nam ra nước ngoài.

- Thống nhất và hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về du lịch từ trung ương đến địa phương.

2. Đối với du lịch tỉnh Thanh Hóa

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, bổ sung Thành Nhà Hồ, Hàm Rồng, Bến En, Lam Kinh, Suối cá thần Cẩm Lương, Hải Tiến, Hải Hòa là khu du lịch Quốc gia vào nội dung Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 để tương xứng với quy mô, tiêu chuẩn, giá trị di tích (theo Luật Du lịch); đồng thời, để tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, tu bổ tôn tạo di tích từ nguồn kinh phí Trung ương và địa phương cho việc phát huy giá trị di sản.

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương nâng cấp Cảng hàng không Thọ Xuân thành Cảng hàng không quốc tế; Cửa khẩu Tén Tán thành Cửa khẩu Quốc tế; cho phép tỉnh Thanh Hóa có cơ chế đặc thù nhằm khuyến khích đầu tư phát triển du lịch tại Đảo Mê nhằm vừa phát triển kinh tế, vừa đảm bảo chủ quyền lãnh thổ quốc gia.

- Hiện nay tỉnh Thanh Hóa có trên 50 đối tượng là nhà khách, trung tâm điều dưỡng của các bộ, ngành (thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định 317/QĐ-TTg ngày 29/6/1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển nhà khách, nhà nghỉ của các Bộ, Ngành, đoàn thể và UBND các tỉnh, thành phố thuộc Trung ương sang kinh doanh khách sạn) nhưng chưa hoàn thành việc chuyển đổi, gây khó khăn trong công tác quản lý và tạo môi trường kinh doanh thiếu bình đẳng; vì vậy, đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo để các ban, bộ ngành thực hiện chuyển đổi sang kinh doanh theo cơ chế doanh nghiệp theo đúng quy định tại Quyết định 317/QĐ-TTg ngày 29/6/1993./.

Nơi nhận:

- Vụ III, Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh Lê Thị Thìn (để b/c);
- Sở VH-TTDL;
- Lưu: VT, KTTT (VA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn

PHỤ LỤC 1

Tổng hợp các quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2006 – 2016
(Kèm theo Báo cáo số 13 /BC-UBND ngày 19 /6/ 2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên quy hoạch	Địa điểm	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện	Qui mô (ha)	Vốn lập QH (tr đồng)
I	DỰ ÁN QUY HOẠCH ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT					32.883
1	Quy hoạch chi tiết Khu du lịch sinh thái Đảo Nghi Sơn - Đô thị mới Nghi Sơn	H. Tĩnh Gia	BQL KKT Nghi Sơn	Đã được phê duyệt QH tại QĐ số 336/QĐ-UBND ngày 16/2/2006 của UBND tỉnh	106	800
2	Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chi tiết khu du lịch nghỉ mát xã Hải Hòa và Ninh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa	H. Tĩnh Gia	UBND H. Tĩnh Gia	Đã được phê duyệt tại QĐ số 665 /2006/Q - UBND ngày 13/3/2006 của UBND tỉnh	154	1.000
3	Quy hoạch phát triển hạ tầng du lịch Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu giai đoạn 2008-2015	Quan Hóa, Mường Lát	Chi cục Kiểm Lâm	Đã được phê duyệt QH tại QĐ số 220/QĐ-UBND ngày 20/1/2009 của UBND tỉnh	23.149,45	318
4	Quy hoạch phát triển hạ tầng du lịch Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông giai đoạn 2008-2015	Bá Thước, Quan Hóa	Chi cục Kiểm Lâm	Đã được phê duyệt tại QĐ số 221/QĐ-UBND ngày 20/1/2009	16.982,6	421
5	Quy hoạch phát triển du lịch động Từ Thức và các di tích danh thắng huyện Nga Sơn	H. Nga Sơn	Sở VH-TTDL	Đã được phê duyệt tại QĐ số 2166/QĐ-UBND ngày 10/7/2009 của UBND tỉnh	Toàn huyện Nga Sơn	210
6	Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020	Tỉnh Thanh Hóa	Sở VH-TTDL	Đã được phê duyệt tại QĐ số 2218/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 của UBND tỉnh	Toàn tỉnh	168
7	Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch sinh thái biển Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020	Huyện Hoằng Hóa	UBND huyện Hoằng Hóa	Đã được phê duyệt tại QĐ số 2750/QĐ - UBND ngày 14/8/2009 của UBND tỉnh	400	779
8	Quy hoạch phát triển du lịch sinh thái Vườn quốc gia Bến En giai đoạn 2008-2020	H. Như Thanh	VQG Bến En	Đã được phê duyệt tại QĐ số 4775/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 của UBND tỉnh	1408,4	1.000

9	Quy hoạch chi tiết khu du lịch và đô thị Cửa Đạt	Thường Xuân	UBND H. Thường Xuân	Đã được phê duyệt tại QĐ số 2648/2010/QĐ-UBND ngày 02/8/2010 của UBND tỉnh	10000	2.000
10	Quy hoạch phát triển du lịch sinh thái Khu bảo tồn Xuân Liên đến năm 2020	Huyện Thường Xuân	BQL Khu BTTN Xuân Liên	Đã được phê duyệt tại QĐ số 4168/QĐ-UBND ngày 12/12/2012 của UBND tỉnh	555	563
11	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu du lịch Lam Kinh	Thọ Xuân	Sở VHTTDL	Đã được phê duyệt tại QĐ số QĐ120/QĐ-UBND ngày 9/1/2013 của UBND tỉnh	300	1.281
12	Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử Văn hóa Hàm Rồng	Tp Thanh Hóa	UBND tỉnh Thanh Hóa	Đã được phê duyệt tại QĐ số 369/QĐ-TTg ngày 5/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ	561	1.111
13	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/200 khu du lịch suối cá Cẩm Lương	H. Cẩm Thủy	Sở VHTTDL	Đã được phê duyệt tại QĐ số 3004/QĐ-UBND ngày 24/4/2013 của UBND tỉnh	300	2.600
14	Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 khu du lịch sinh thái xã Quảng Cư, TP Sầm Sơn	TP Sầm Sơn	Viện QH xây dựng	Đã được phê duyệt tại QĐ số 4121/QĐ-UBND ngày 04/05/2013 của UBND tỉnh	450	1.200
15	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch động Bo Cúng, huyện Quan Sơn	Quan Sơn	UBND H. Quan Sơn	Đã được phê duyệt tại QĐ số 208/QĐ-UBND ngày 16/1/2014 của UBND tỉnh	250	1.122
16	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Sơn- Bá - Mười xã Lũng Cao, huyện Bá Thước	H. Bá Thước	UBND H. Bá Thước	Đã được phê duyệt tại QĐ số 5079/QĐ-UBND ngày 7/8/2014	158	1.881
17	Quy hoạch các điểm du lịch làng nghề	Toàn tỉnh	Sở Công thương	Đã được phê duyệt tại QĐ số 3136/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của UBND tỉnh	Toàn tỉnh	571
18	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái biển Tiên Trang, huyện Quảng Xương	H. Quảng Xương	Công ty TNHH SOTO	Đã được phê duyệt tại QĐ số 4821/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh	100	1.500
19	Quy hoạch xây dựng vùng ven biển Hoằng Hóa và quy hoạch chung đô thị Hải Tiến, H. Hoằng Hóa	H. Hoằng Hóa	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt tại QĐ số 1588/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của UBND tỉnh	2964	1.700

20	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Năng Cát - Thác Mã Hào, xã Phú Nang, huyện Lang Chánh	H. Lang Chánh	UBND H. Lang Chánh	Đã được phê duyệt tại QĐ số 1986/QĐ-UBND ngày 1/6/2015 của UBND tỉnh	400	1.352
21	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái rừng Trường Lâm, Khu kinh tế Nghi Sơn	H. Tĩnh Gia	BQL KKT Nghi Sơn	Đã được phê duyệt tại QĐ số 2976/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của UBND tỉnh	553	5.000
22	Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị Di tích Thành nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch	H. Vĩnh Lộc	UBND tỉnh Thanh Hóa	Đã được phê duyệt tại QĐ số 1316/QĐ-TTg ngày 12/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ	5078	3.570
23	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Đảo Mê - KKT Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo hướng kết hợp quốc phòng với phát triển kinh tế xã hội	H. Tĩnh Gia	BQL KKT Nghi Sơn	Đã được phê duyệt tại QĐ số 3209/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh	238	2.180
24	Quy hoạch phát triển điểm, tuyến du lịch đường sông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2035	Toàn tỉnh	Sở VHTTDL	Đã được phê duyệt tại QĐ số 4589/QĐ-UBND ngày 25/11/2016 của UBND tỉnh	Toàn tỉnh	556
II DỰ ÁN QUY HOẠCH ĐANG TRIỂN KHAI NGHIÊN CỨU						17.863
1	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái sông Bạng	H. Tĩnh Gia	BQL KKT Nghi Sơn	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 3480/QĐ-UBND ngày 7/10/2009 của UBND tỉnh	890	2.100
2	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 Khu du lịch, di tích Văn hóa lịch sử khảo cổ Hàm Rồng - Núi Đọ và các danh thắng thuộc vành đai Tây Bắc thành phố Thanh Hóa	Tp Thanh Hóa	UBND TP Thanh Hóa	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 4446/QĐ- UBND ngày 26/12/2012 của UBND tỉnh	4600	4.738
3	Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Tỉnh Thanh Hóa	Sở VHTTDL	Tạm thời dừng thực hiện đợi điều chỉnh QH phát triển KT-XH tỉnh xong mới tiếp tục triển khai (Văn bản số 3501/UBND-KTTC ngày 6/5/2014 của UBND tỉnh) của UBND tỉnh	Toàn tỉnh	500
4	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái ven biển Quảng Xương	H. Quảng Xương	UBND H. Quảng Xương	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 3757/QĐ-UBND ngày 28/9/2015 của UBND tỉnh	480	2.625

5	Quy hoạch chung 1/10.000 Khu đô thị du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí cao cấp Bến En, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa	H. Như Thanh	Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt trời	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 906/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 của UBND tỉnh	1492	500
6	Quy hoạch phân khu Khu du lịch sinh thái Thác Voi, huyện Thạch Thành	H. Thạch Thành	UBND H. Thạch Thành	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 4214/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh	200	1.700
7	Quy hoạch chung xây dựng hai bên tuyến đường ven biển, huyện Quảng Xương đến năm 2035 (đoạn từ Nam Sầm Sơn đến đô thị Quảng Lợi)	H. Quảng Xương	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 4633/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh	1500	3.700
8	Quy hoạch phân khu du lịch Thác Muôn, xã Điền Quang, huyện Bá Thước	H. Bá Thước	UBND H. Bá Thước	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 174/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh	200	1.000
9	Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Thác Hiêu, xã Cổ Lũng, H. Bá Thước	H. Bá Thước	UBND H. Bá Thước	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 175/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh	220	1.000
Tổng số: 32 Quy hoạch du lịch						50.746

PHỤ LỤC 2
Tổng hợp các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2006 – 2016
(Kèm theo Báo cáo số: 73 /BC-UBND ngày 19 /6/ 2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt chủ trương	Tổng số vốn được duyệt	Vốn đầu tư giai đoạn 2006-2016		
					Tổng số	NS tỉnh	NS Trung ương
I	DỰ ÁN HOÀN THÀNH			622.524	414.305	324.651	89.654
1	Cải tạo hệ phố, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng, cây xanh đường Nguyễn Du và Hồ Xuân Hương	Sở Xây dựng	QĐ số 4141/QĐ-UBND ngày 18/12/2008	15.447	11.937	11.937	-
2	Cải tạo mặt đường Nguyễn Du và Hồ Xuân Hương	Sở Xây dựng	QĐ số 4022/QĐ-UBND ngày 12/12/2008	4.604	4.109	4.109	-
3	Cải tạo nâng cấp mặt đường và hệ thống điện chiếu sáng đường Tây Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 3938/QĐ-UBND ngày 5/12/2008	821	639	639	-
4	Cải tạo, nâng cấp đường Lê Lai và Tống Duy Tân	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 2078/QĐ-UBND ngày 6/7/2009	3.066	2.300	-	2.300
5	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống đường giao thông trên núi Trường Lệ	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 2077/QĐ-UBND ngày 6/7/2009	3.859	3.457	3.457	-
6	Cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi, TP Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 451/QĐ-UBND ngày 3/2/2010	8.910	7.907	7.907	-
7	Đền bù GPMB mở rộng lát vỉa hè GĐ II. Xây dựng mở rộng nền, mặt đường, rãnh thoát nước, lát vỉa hè Qlô 47	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 1445/QĐ-UBND ngày 16/5/2017	1.288	1.288	1.288	-
8	Đường Lý Tự Trọng (từ đường Lê Lợi đến chùa Khải Minh)	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 2075/QĐ-UBND ngày 14/7/2008	1.118	864	-	864

9	Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường hướng Đông – Tây thị xã Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 4281/QĐ-UBND ngày 29/12/2008	6.774	5.033	598	4.435
10	Cải tạo, nâng cấp đường Thanh Niên (đoạn từ chân núi Độc Cước đến đường Lê Thanh Tông)	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 3129/QĐ-UBND ngày 1/11/2006	21.026	8.537	1.191	7.346
11	Điện chiếu sáng đường Lê Lợi – Tô Hiến Thành	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 3304/QĐ-UBND ngày 25/9/2009	633	633	633	-
12	Nâng cấp đường Tô Hiến Thành và đoạn bắc qua ks Chăm Pa	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 2067/QĐ-CT ngày 27/6/2003	5.281	2.265	2.265	-
13	Đường giao thông vùng phụ cận khu di tích lịch sử văn hoá Thành Nhà Hồ (tuyến số 2)	UBND huyện Vĩnh Lộc	QĐ số 2842/QĐ-CT ngày 8/9/2003	5.775	3.101	3.101	-
14	Hệ thống giao thông khu du lịch Hàm Rồng (tuyến 3,5)	UBND thành phố Thanh Hóa	QĐ số 3730/QĐ-UBND ngày 20/10/2009	16.707	14.084	14.084	-
15	Dự án đường vành đai TP Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 1562/QĐ-UB ngày 19/4/2011	15.767	10.720	10.720	-
16	Hệ thống thoát nước thải TP Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 3751/QĐ-UBND ngày 12/11/2012	4.168	4.168	4.168	-
17	Cải tạo và nâng cấp đường Ngô Quyền – TP Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 380/QĐ-UBND ngày 14/2/2008	30.312	22.703	8.703	14.000
18	Cải tạo và nâng cấp đường Lê Lợi – TP Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 2072/QĐ-UBND ngày 14/7/2008	8.910	7.907	7.907	-
19	Đường giao thông ngã tư Gòong đến khu du lịch Hải Tiến	UBND huyện Hoằng Hóa	QĐ số 2033/QĐ-UBND ngày 2/7/2009	42.362	38.653	7.944	30.709
20	Đường giao thông từ Qlô IA vào khu du lịch Hải Hoà - Tĩnh Gia	UBND huyện Tĩnh Gia	QĐ số 2848/QĐ-UBND ngày 24/8/2009	69.612	27.000	27.000	-
21	Cải tạo sửa chữa tuyến đường phụ cận số 2 Thành Nhà Hồ (Cổng phía Tây)	UBND huyện Vĩnh Lộc	QĐ số 1121/QĐ-UBND ngày 17/7/2013 của UBND huyện Vĩnh Lộc	4.370	3.300	3.300	-
22	Nâng cấp mặt đường đoạn từ ngã ba Kim Tân đến cổng Nam Thành Nhà Hồ	UBND huyện Vĩnh Lộc	QĐ 1120/QĐ-UBND ngày 17/7/2013 của UBND huyện Vĩnh Lộc	2.436	1.700	1.700	-

23	Đường giao thông liên xã từ hang Bò xã Cẩm Lương đi suối cá Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy	UBND huyện Cẩm Thủy	QĐ số 1145/QĐ-UBND ngày 16/4/2009	14.169	15.000	-	15.000
24	Cải tạo, nâng cấp đường Đoàn Thị Điểm, TP Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 450/QĐ-UBND ngày 3/2/2010	19.177	17.000	2.000	15.000
25	Dự án khuôn viên bãi biển phía Đông đường Hồ Xuân Hương, TP Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 5383/QĐ-UBND ngày 22/12/2015	315.932	200.000	200.000	-
II	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP			3.021.597	723.446	592.953	130.493
26	Đường Bà Triệu, TP Sầm Sơn - đoạn từ đường Nguyễn Trãi đến đường vành đai	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 1701/QĐ-UBND ngày 8/6/2009	67.594	39.493	-	39.493
27	Đường Lý Tự Trọng (Đoạn từ chân núi Trường Lệ đến đường Lê Thánh Tông, TP Sầm Sơn)	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 3607/QĐ-UBND ngày 12/11/2008	84.017	31.000	-	31.000
28	Cầu Bê tông cốt thép đi xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy	Sở Giao thông Vận tải	QĐ số 3566/QĐ-UBND ngày 08/10/2010	130.528	30.000	15.000	15.000
29	Cải tạo, nâng cấp Đường Hồ Xuân Hương, TP Sầm Sơn (đoạn từ chân núi Trường Lệ đến Vạn Chải)	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 4525/QĐ-UBND ngày 02/11/2015	456.031	380.000	380.000	-
30	Nâng cấp đường tỉnh 506B đoạn từ xã Thọ Lập đi Khu Di tích lịch sử Lam Kinh	UBND huyện Thọ Xuân	QĐ số 3607/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh	23.250	16.000	-	16.000
31	Dự án đường Trần Nhân Tông đoạn từ điểm cuối GDD1 đại lộ Nam Sông Mã đến đường Nguyễn Du, TP Sầm Sơn	Sở Giao thông Vận tải	QĐ số 3998/QĐ-UBND ngày 12/10/2015	126.203	100.000	100.000	-
32	Dự án nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Du, thành phố Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 4321/QĐ-UBND ngày 28/10/2015	159.894	24.514	24.514	-
33	Dự án nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ tỉnh lộ 530 đi đến Thác Ma Hao và Bản Năng Cát, xã Tri Nang, huyện Lang Chánh	UBND huyện Lang Chánh	QĐ số 4424/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	37.952	12.000	12.000	-
34	Dự án đường giao thông từ xã Lũng Niêm đi khu du lịch Thác Hiêu, xã Cổ Lũng, huyện Bá Thước	UBND huyện Bá Thước	QĐ số 4414/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	35.000	12.000	12.000	-

35	Dự án cải tạo nâng cấp tuyến đường từ Quốc lộ 217 đi xã Vĩnh Minh và Di tích quốc gia danh lam thắng cảnh núi Kính Sơn, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc	UBND huyện Vĩnh Lộc	QĐ số 4426/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	44.992	4.000	4.000	-
36	Dự án xây dựng tuyến đường Liên Sơn - Hạc Oa (đoạn từ nút giao đường vào Động Tiên Sơn đến đường Hạc Oa) Khu di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng, TP. Thanh Hóa	BQL Di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng, TP Thanh Hóa	QĐ số 4432/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	10.413	3.600	3.600	-
37	Dự án đường bộ ven biển qua địa phận tỉnh Thanh Hóa (tiểu dự án 4: Đoàn từ Đại lộ Nam sông Mã, Sầm Sơn đến Cầu Ghép, Quảng Xương)	Sở Giao thông Vận tải	QĐ số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010	1.480.000	2.930	2.930	-
38	Đầu tư xây dựng tuyến đường 520 đến Quốc lộ 45 vào Khu du lịch sinh thái Bến En	UBND huyện Như Thanh	QĐ số 958/QĐ-UBND ngày 18/03/2016	80.006	10.909	10.909	-
39	Nâng cấp, cải tạo Đường từ Quốc lộ 1A đi Khu du lịch Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa (Giai đoạn I)	UBND huyện Hoằng Hóa	QĐ số 797/QĐ-UBND ngày 10/3/2016	149.840	23.000	-	23.000
40	Đường giao thông đến Khu du lịch Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa	UBND huyện Hoằng Hóa	QĐ số 3808/QĐ-UBND ngày 30/10/2013	135.877	34.000	28.000	6.000
Tổng cộng				3.644.121	1.137.751	917.604	220.147

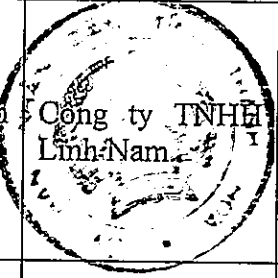
PHỤ LỤC 3

Tổng hợp các dự án đầu tư kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2006 – 2016
(Kèm theo Báo cáo số 73 /BC-UBND ngày 19 /6/ 2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

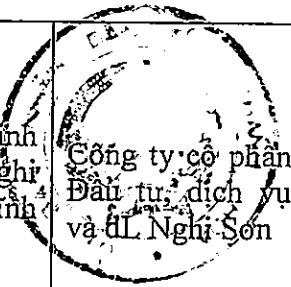
TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô (m ²)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Giấy CNĐT/Văn bản chấp thuận (bao gồm cả văn bản gia hạn)	Tổng vốn đầu tư từ khi khởi công đến 31/12/2016 (tỷ đồng)	Tình hình thực hiện dự án
	Tổng			26.889.673	30.359	0	12.380	
A	Dự án đã được giao đất, cho thuê đất			5.106.789	19.700	0	12.380	
I	Dự án đã hoàn thành			295.221	3.125	0	3.125	
1	Khu câu cá, cội giả gạo bằng nước trong Khu du lịch văn hoá Hàm Rồng.	Công ty Bắc Thành	P. Hàm Rồng, TP. Thanh Hóa	27.062	27	26121000012 ngày 06/7/2012	27,0	Dự án đã hoàn thành
2	Resort Van Chai	Cty TNHH ABM-Việt Nam	Xã Quảng Cư, TP Sầm Sơn	70.000	179		179,0	Dự án đã hoàn thành
3	Dự án khách sạn Sao Mai	CTTNHH Sao Mai - Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	6.400	160		160,0	Dự án đã hoàn thành
4	Dự án khách sạn Lam Kinh	Cty CP Khách sạn Lam Kinh	TP Thanh Hóa	10.800	500		500,0	Dự án đã hoàn thành
5	Khách sạn Phù Đổng	Cty CP ăn uống Phù Đổng	P.Tân Sơn, TP. Thanh Hóa	3.700	120		120,0	Dự án đã hoàn thành
6	Khách sạn Thiên Ý	Cty Cổ phần Thiên Xuân - Lam Sơn	P. Đông Thọ, TP. Thanh Hóa	5.600	500		500	Dự án đã hoàn thành
7	Khách sạn Phương Hoàng	Cty CP DL khách sạn Phương Hoàng	P. Đông Hải, TP. Thanh Hóa	5.000	80,0		80,0	Dự án đã hoàn thành

8	Dự án tổ hợp Khách sạn Mường Thanh	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên	P. Đông Vệ, TP. Thanh Hóa	9.000	319,0	26121000033 cấp ngày 21/10/2013	319,0	Dự án đã hoàn thành
9	Dự án Khách sạn Dragon Sea	Cty Cổ phần Du lịch và Thương Mại Lâm Sơn	P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	25.000	80,0		80,0	Dự án đã hoàn thành
10	Dự án Khách sạn Việt Hưng	Cty Cổ phần Việt Hưng	P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	1.500	50,0		50,0	Dự án đã hoàn thành
11	Dự án Khách sạn VDB Sầm Sơn	Ngân Hàng Phát triển Việt Nam	P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	4.200	70,0		70,0	Dự án đã hoàn thành
12	Khách sạn Ngân Hà	Cty TNHH Thủy Quyên	P. Bắc Sơn, TP. Sầm Sơn	600	50,0		50,0	Dự án đã hoàn thành
13	Dự án khách sạn mặt trời mọc	Cty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Du lịch Hoàng Sơn	P. Trung Sơn, TP. Sầm Sơn	900	390,0		390,0	Dự án đã hoàn thành
14	DA Khách sạn Central	Cty TNHH MTV Nhiệt lạnh Hải Nam	P. Đông Hải, TP. Thanh Hóa	10.000	300,0		300,0	Dự án đã hoàn thành
15	DA Khách sạn Anh Phát 2	Cty TNHH Anh Phát	X. Hải Thượng, H. Tĩnh Gia	20.000	60,0		60,0	Dự án đã hoàn thành
16	Dự án KS Biển Nhở	Cty CP Biển Nhở	TP Sầm Sơn	7.000	75,0		75,0	Dự án đã hoàn thành
17	Khu du lịch sinh thái Hoàng Gia	CT TNHH Hoàng Gia	Phường Lam Sơn, Bim Sơn	39.000	100		100,0	Dự án đã hoàn thành
18	Điểm du lịch dịch vụ thương mại Phú Sơn	Công ty cổ phần Thương Mại Trường Xuân AT	P. Phú Sơn, TP. Thanh Hóa	2.125	32	5310/UBND-NN ngày 15/7/2013; 2301/UBND-KTTC ngày 08/3/2015	32,0	Dự án đã hoàn thành

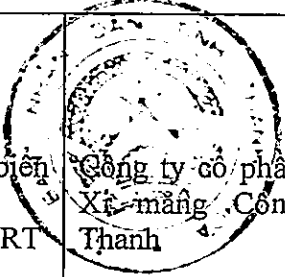
19	Khu du lịch Ánh Phương	Công ty TNHH Đầu tư và du lịch Hải Tiên	Xã Hoàng Thanh, Hoàng Hoá	8.334	15	3903/UBND-NN ngày 27/4/2015; 4105/QĐ-UBND ngày 15/10/2015	14,9	Dự án đã hoàn thành
20	Khu du lịch sinh thái Hoàng Gia	Công ty TNHH Hoàng Gia	P. Lam Sơn, Bim Sơn	39.000	18	601/QĐ-UBND ngày 07/3/2006	18,0	Dự án đã hoàn thành
II	Dự án đang triển khai thực hiện			4.811.568	16.575		9.255	Dự án đã hoàn thành
1	Khu đô thị du lịch sinh thái Xã Quảng Cư	Công ty cổ phần tập đoàn FLC	Xã Quảng Cư, Sầm Sơn	713.607	11.488	3287/UBND-THKH ngày 26/4/2014; 3558/UBND-THKH ngày 07/5/2014; 1747/QĐ-UBND ngày 13/5/2015	6.500,0	- Giai đoạn 1: Hoàn thành, đưa vào vận hành, khai thác. - Giai đoạn 2: Đang GPMB, chuẩn bị triển khai các khu nhà liền kề, khu vui chơi giải trí.
2	Dự án khu tìm hiểu dân tộc xứ Thanh	Cty Cổ phần Thanh Tân	Phường Hàm Rồng, TP Thanh Hóa	20.000,0	49	26121000155	20,0	- Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật như: Đường giao thông, điện, nước - Đầu tư khu tìm hiểu văn hóa Xứ Thanh, khu vui chơi thể thao, sân bóng, sân tennis, bể bơi, khu vui chơi thiếu nhi, chăm sóc sức khỏe...
3	Dự án Khu đô thị mới phường Điện Biên, TP Thanh Hóa	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Phường Điện Biên, TP Thanh Hóa	40.629	1.729	1739/QĐ-UBND ngày 20/5/2015	900,0	- Đã đầu tư hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nhà phố shop - house (90%) - Đang tiếp tục triển khai đúng tiến độ Tổ hợp trung tâm thương mại, khách sạn 33 tầng

4	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	 Công ty TNHH Linh Nam	Xã Hải Lĩnh, Tỉnh Gia	23.785	62	2839/UBND-THKH ngày 01/4/2015; gia hạn 172/UBND-THKH ngày 07/01/2016; 5183/UBND-THKH ngày 24/5/2016	0,0	Đã được thuê đất tháng 10/2016; đang chuẩn bị các thủ tục cần thiết để khởi công xây dựng.
5	Khu dịch vụ du lịch và nghỉ dưỡng Bắc đảo Nghi Sơn	Công ty cổ phần đầu tư và Xây dựng Nam Phương	Bắc đảo Nghi Sơn; Tỉnh Gia	31.000	300	26221000106 ngày 17/8/2011; 2011/UBND-ĐMDN ngày 28/4/2010	106,9	Đã xây dựng xong và hoàn thành các hạng mục như: Nhà điều hành 03 tầng, nhà hàng cung cấp dịch vụ ăn uống, cafe; Khuôn viên cây xanh, khu vực bãi đỗ xe khu nghỉ sinh thái; xây dựng khu khách sạn 07 tầng, khu dịch vụ massage và nhà hàng ăn uống
6	Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch Động Tiên Sơn.	Công ty cổ phần Du lịch Kim Quy	P. Hàm Rồng, TP. Thanh Hóa	7.973	12	5424/UBND-NN ngày 18/7/2013	8,4	Đã đầu tư hạ tầng, đường giao thông chính, đường nội bộ, khu quan sát, khu vườn lan, san lấp mặt bằng bãi đỗ xe, nhà hội quán; giá trị thực hiện ước đạt 70% khối lượng; dự án chậm tiến độ.
7	Khu Du lịch sinh thái nghỉ dưỡng biển Tiên Thanh.	Công ty TNHH Đầu tư và du lịch Hải Tiến	Xã Hoàng Tiến, Hoàng Thanh, Hoàng Hoá	267.635	332	261210000011 ngày 21/9/2007	252,0	Xây dựng 01 khách sạn, hồ cá sấu, vườn sinh thái, vườn đa điều, hai sân tennis, nhà hàng hải sản; 02 trạm biến áp, 1/2 tuyến đường giao thông nội bộ với chiều dài 4,5 km, xây kè đề chắn sóng dọc bờ biển có chiều dài 500 m, hệ thống tường rào bao quanh dự án, chuỗi 5 khách sạn nhà sàn vườn. Chậm tiến độ

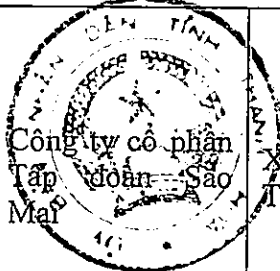
8	Khu du lịch sinh thái biển và nghỉ dưỡng Linh Trường	 Công ty TNHH Quốc Trí	Xã Hoàng Trường, Hoàng Hóa	197.200	400	1756/UBND-NN ngày 31/03/2011	80,0	Đang đầu tư hạ tầng nhưng chưa hoàn thành do trong quá trình thực hiện còn vướng mắc, một số hộ chưa thống nhất việc bồi thường GPMB. Dự án chậm tiến độ.
9	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng biển Linh Trường	Công ty TNHH Xứ Đoài và Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Việt Trí	Xã Hoàng Trường và Hoàng Hải, Hoàng Hóa	251.562	600	26121000017 ngày 06/7/2011	222,0	Đã hoàn thành, đưa vào hoạt động giai đoạn 1; đang tạm dừng thực hiện dự án do nhà đầu tư khó khăn trong huy động vốn đầu tư.
10	Khu Du lịch sinh thái biển Hải Tiến	Công ty cổ phần Đầu tư Du lịch biển Hải Tiến 126	Xã Hoàng Hải, Hoàng Hóa	84.490	152	26121000001 ngày 06/01/2011	10,0	Đang thực hiện bồi thường GPMB, dự án chậm tiến độ kéo dài.
11	Khu du lịch Du lịch sinh thái biển EURO	Cty TNHH Du lịch và Thương mại EURO	Xã Hoàng Tiến, xã Hoàng Hải, Hoàng Hóa	195.546	331	261022000008 ngày 04/7/2007	486,0	Xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, hệ thống cấp thoát nước, điện chiếu sáng, cây xanh), đầu tư 10 khách sạn, 15 biệt thự cao cấp
12	Khu du lịch Phương Trang	Cty Cổ phần Phương Trang	Xã Hoàng Hải, Hoàng Hóa	83.237	173	QĐ 1532/QĐ-UBND ngày 11/5/2004	235,0	Đang thực hiện giải phóng mặt bằng, dự án chậm tiến độ do vướng mắc 9 hộ chưa giải phóng được mặt bằng, khó khăn trong khâu huy động vốn
13	Khu du lịch sinh thái biển Ngăn Hạch	CTTNHH Ngân Hạch	Huyện Hoàng Hóa	148.960	291,5	QĐ 1532/QĐ-UBND ngày 11/5/2004	236,0	Xây dựng hạ tầng gồm: Hệ thống giao thông, điện chiếu sáng, vỉa hè, cây xanh, xây dựng 09 vila, 09 bugalaw. Dự án chậm tiến độ do vướng mắc trong giải phóng mặt bằng và huy động vốn đầu tư

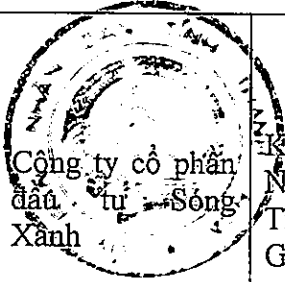
14	Khu du lịch sinh thái Đảo Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia	 Công ty cổ phần Đầu tư dịch vụ và DL Nghi Sơn	Xã Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia	1.060.000	154,52	Giấy CNĐT 262031000016 Lần đầu 30/11/2007 Đ/c 1: 26/3/2014	84,5	- Đã GPMB GPĐ 1 với diện tích 46,5/50,8 ha; Hoàn thành XD 11 căn BT; dịch vụ giải khát đưa vào hoạt động. Đang xây dựng khu dịch vụ ăn uống, giải trí. Đã và đang triển khai một số hạng mục HTKT khác như: hệ thống giao thông, cấp điện, cấp nước...
15	Khu du lịch Thanh - Phụ	Công ty cổ phần Đồng Hương	Xã Hoàng Thanh, Hoàng Hóa	300.000	152	7242/UBND-NN ngày 24/10/2011		Mới được thuê đất tại Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 14/4/2017
16	Đô thị du lịch biển Tiên Trang.	Công ty TNHH SOTO - Chi nhánh Thanh Hóa.	Xã Quảng Lợi, Quảng Xương	1.009.800	217	616/QĐ-UBND ngày 02/3/2011; 26121000022 ngày 28/11/2008	106,0	Đầu tư xong tuyến đường chính vào KĐT du lịch, đang triển khai đầu tư: nhà hàng, khu hội nghị, sân khấu ngoài trời và một số hạng mục công trình khác. Giá trị thực hiện ước đạt 49% khối lượng. Dự án chậm tiến độ do nhà đầu tư khó khăn về vốn
17	Khu du lịch sinh thái Trang Sơn	Cty TNHH Trang Sơn	Xã Quảng Lưu, Quảng Xương	55.000	30	8601/UBND ngày 17/9/2014	0,0	- Dự án đã được giao đất, cho thuê đất để nuôi tôm, đến nay chuyển mục đích sử dụng đất là đất khu du lịch sinh thái và đã được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý về mặt chủ trương. - Hiện các đơn vị đang tiến hành lập QH chi tiết xây dựng 1/500 và đội QH chi tiết 1/2000 khu du lịch ven biển huyện Quảng Xương được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề triển khai thực hiện dự án
18	Khu du lịch sinh thái Thái Bình Dương	Doanh nghiệp tư nhân KS Thái Bình Dương	Xã Quảng Lưu, Quảng Xương	80.500	40		0,0	
19	Khu du lịch sinh thái xã Quảng Lưu	Trại giam Thanh Lâm	Xã Quảng Lưu, Quảng Xương	100.600	48		0,0	

20	Khu du lịch Long Phú Resort	Cty GP Long Phú	Xã Quảng Thái, Quảng Xương	130.200		QĐ 2527/QĐ-UBND ngày 08/8/2003		Dự án chậm tiến độ, không triển khai hoàn thành thủ tục về đầu tư, quy hoạch. Kiến nghị thu hồi
21	Khu du lịch sinh thái biển Du Xuyên	Công ty cổ phần Do Xuyên	Xã Hải Thanh, Tĩnh Gia	9.844	14	7688/UBND-NN ngày 19/10/2012	8,2	Đã đầu tư, đưa vào sử dụng một số hạng mục: Khu trung tâm tổ chức sự kiện, 02 nhà bảo vệ và các công trình phụ trợ; các hạng mục chưa đầu tư gồm: khu biệt thự cao cấp, nhà bán hàng và nghỉ, văn phòng làm việc. Giá trị thực hiện ước đạt 60% khối lượng. Dự án chậm tiến độ.
B	Dự án đang trong thời gian hoàn thành thủ tục đầu tư			21.782.884	10.659	-	-	
1	Khu Du lịch thể thao sinh thái Tiên Trang.	Công ty TNHH SOTO - Chi nhánh TH	Xã Quảng Lợi, Quảng Lĩnh, Quảng Thạch, Quảng Xương	427.000	78	26.121.000.025 26.121.000.004; 31/12/2008 08/02/2010		Công tác GPMB gặp khó khăn. Dự án chậm tiến độ kéo dài.
2	Dự án khu du lịch sinh thái hồ Mang Mang	Công ty cổ phần Tây Hồ	Xã Vĩnh Phúc, Vĩnh Lộc	20.000	26	7619/UBND-THKH ngày 24/9/2013		Chưa bồi thường GPMB, chưa hoàn chỉnh hồ sơ xin thuê đất. Không quy định thời hạn hoàn thành hồ sơ thủ tục.
3	Dự án Xây dựng khu du lịch Công viên Biển Xanh.	Công ty cổ phần Phúc Hoàng Nghiêu	Xã Hải Bình, Tĩnh Gia	85.000	360	11922/UBND-THKH ngày 05/12/2014; CV gia hạn 5065/UBND-THKH ngày 20/5/2016; CV gia hạn 14995/UBND-THKH ngày 29/12/2016		Được UBND tỉnh gia hạn hoàn thành hồ sơ thủ tục 6 tháng tại văn bản số 14995/UBND-THKH ngày 29/12/2016

4	Du lịch biển GOLDEN COAST RESORT	 Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh	Xã Hải Hòa, Tỉnh Gia	204.077	240	672/QĐ-UBND ngày 24/3/2008; 8898/UBND- THKH ngày 11/8/2016	Chủ đầu tư chưa bồi thường GPMB xong, chưa hoàn chỉnh hồ sơ sử dụng đất. Đến nay Công ty chưa khởi công xây dựng. UBND tỉnh đồng ý giãn tiến độ cho Công ty hoàn thành hồ sơ, thủ tục và triển khai xây dựng trong tháng 7, hoàn thành xây dựng trong tháng 5/2019
5	Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng biển Hải Hòa	Công ty cổ phần Hiên Đức	Xã Hải Hoà, Ninh Hải, Tỉnh Gia	339.000	499	261210000015 ngày 07/11/2007; ĐC 1: 18/11/2014	Chưa hoàn thành bồi thường GPMB để khởi công xây dựng đúng tiến độ yêu cầu tại VB số 10427/UBND-THKH ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh. Dự án chậm tiến độ.
6	Khu đô thị du lịch sinh thái Tân Dân	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	Xã Tân Dân, Tỉnh Gia	1.170.000	1.024	26121000030 ngày 18/10/2013; 1138/UBND-NN ngày 24/3/2008, gia hạn 5247/UBND-NN ngày 08/10/2009	Đang cập nhật quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 theo Văn bản số 2749/UBND-CN ngày 30/3/2015 của UBND tỉnh. UBND tỉnh yêu cầu Công ty hoàn thành hồ sơ thủ tục trước ngày 19/5/2017 tại thông báo số 76/TB-UBND ngày 27/4/2017
7	Quần thể khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái kết hợp các dịch vụ vui chơi giải trí cao cấp Bến En	Công ty cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	Huyện Như Thanh	14.926.800	4.960	3774/QĐ-UBND ngày 29/9/2016	Đang trong thời hạn hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục, chưa được thuê đất.

8	Khu du lịch sinh thái kết hợp trồng rừng Động Xá, Bo Củng	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Thương mại Công nghiệp Thăng Long	Xã Sơn Thủy, Quan Sơn	558.200	61	203/UBND-NN ngày 12/01/2011	QH chi tiết 1/2000 khu du lịch động Bo Củng đã được UBND tỉnh phê duyệt tại QĐ số 208/QĐ-UBND ngày 16/1/2014. Dự án chưa triển khai thực hiện do khó khăn về vốn.
9	Khu Du lịch thể thao sinh thái Tiên Trang.	Công ty TNHH SOTO - Chi nhánh Thanh Hóa.	Xã Quảng Lợi, Quảng Lĩnh, Quảng Thạch, Quảng Xương	427.000	78	26.121.000.025 26.121.000.004; 31/12/2008 08/02/2010	Công tác GPMB gặp khó khăn. Dự án chậm tiến độ kéo dài.
10	Khu đô thị sinh thái biển Đông Á Sầm Sơn	Tổng Công ty Bất động sản Đông Á- Công ty TNHH	P. Trường Sơn, Sầm Sơn	566.333	900	1611/UBND-THKH ngày 14/02/2015; 1888/UB-NN ngày 19/5/2004; 1630/QĐ-UBND ngày 04/6/2007; 11914/UBND-THKH ngày 17/10/2016	Nhà đầu tư mới chỉ trả tiền đền bù khoảng 02/47 ha. Dự án được UBND tỉnh đồng ý chủ trương điều chỉnh tên dự án tại văn bản số 11914/UBND-NN ngày 17/10/2016 chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
11	Khu biệt thự nghỉ dưỡng Đức Thịnh	Công ty TNHH Đức Thịnh	Lô đất số 131 khu di tích sinh thái biển Hải Tiến, Xã Hoằng Trường, Hoằng Hóa	30.742	59	5318/UBND-NN ngày 30/7/2012; CV Gia hạn 1 8887/UBND-NN ngày 30/11/2012; Gia hạn 2 1450/UBND-NN ngày 07/3/2013; Gia hạn 3 7349/UBND-NN ngày 16/9/2013; Gia hạn 4 1442/UBND-NN ngày 19/02/2016	Đang lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất và chờ QH xây dựng tỷ lệ 1/500 được duyệt, Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.

12	Khu Resort Sao Mai Thanh Hóa	 Công ty cổ phần Tập đoàn Sao Mai	Xã Thọ Lâm, Thọ Xuân	480.000	550	8319/UBND-THKH ngày 17/10/2013	Đã niêm yết giá đền bù GPMB lần 2, giải ngân tiền đền bù 30 tỷ đồng và bố trí đất tái định cư cho các hộ dân (còn 3 hộ chưa nhận tiền đền bù); QH chi tiết 1/500 đã được phê duyệt; Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
13	Công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam	Công ty CP mía đường Lam Sơn	Các xã Xuân Bái, Thọ Xương, Xuân Phú (Thọ Xuân) và xã Thọ Thanh, Thường Xuân	1.595.800	200	1638/QĐ-UBND ngày 13/5/2016; gia hạn 12733/UBND-THKH ngày 03/11/2016	Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
14	Dự án đầu tư Khu du lịch nghỉ dưỡng Ngọc Lặc.	Công ty TNHH TMĐT&PT công nghệ Thăng Long Thanh Hóa	Xã Ngọc Khuê, Thúy Sơn, Ngọc Lặc	349.700	340	2826/UBND-THKH ngày 14/04/2014; 26122000041 ngày 15/4/2014; GH1 10230/UBND-THKH ngày 06/10/2015; Gia hạn 2: 7436/UBND-THKH ngày 11/7/2016	Đã được phê duyệt QH chi tiết 1/500; công ty đang điều chỉnh quy mô dự án (giảm diện tích). Đã thực hiện xong công tác kiểm kê và áp giá bồi thường GPMB. Chưa được thuê đất, văn bản chủ trương đầu tư hết hiệu lực
15	Khu dịch vụ du lịch sinh thái, trang trại	Công ty TNHH Thạch Bảo Phong	Xã Đông Quang, Đông Sơn	50.000	23	4524/QĐ-UBND ngày 02/11/2015; gia hạn 11598/UBND-THKH ngày 28/10/2016	Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.

16	Cụm dịch vụ du lịch và nhà ở Sóng Xanh	 Công ty cổ phần đầu tư Sóng Xanh	KĐT số 3, KKT Nghi Sơn – Xã Tĩnh Hải, Tỉnh Gia	226.832	1.011	26221000113 ngày 25/11/2011 ĐC 1: 24/10/2014	Mới GPMB được 5/22,6ha và tiến hành san lấp 3ha; chậm tiến độ do năng lực chủ đầu tư yếu kém; UBND tỉnh đồng ý chủ trương điều chỉnh diện tích dự án tại văn bản số 12310/QĐ-UBND ngày 26/10/2016. Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
17	Khu dịch vụ sinh thái SEMEC Resort and Spa	Công ty cổ phần SEMEC Nghi Sơn	Xã Mai Lâm, Tỉnh Gia	117.800	100	4139/QĐ-UBND ngày 16/10/2015	Đã thành lập HĐ Kiểm kê BT-GPMB và nhận bàn giao mốc nghiên cứu thực hiện dự án; Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
18	An Phú Gardens	Công ty TNHH đầu tư hạ tầng An Phú	Xã Mai Lâm, Tỉnh Gia	48.600	100	4566/UBND-THKH ngày 19/5/2015; gia hạn 12496/UBND-THKH ngày 02/12/2015	Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
19	Đầu tư xây dựng khu dịch vụ nhà hàng sinh thái tạm	Công ty TNHH Hai thành viên Hoan Huệ	Thôn Khoa Trường, Xã Lâm, Tỉnh Gia	10.000	5	9931/UBND-THKH ngày 17/10/2014; gia hạn 7621/UBND-THKH ngày 31/7/2015; 4473/UBND-THKH ngày 06/5/2016	Đã được cấp GP Quy hoạch; chưa được thuê đất; đang trong thời gian hoàn thiện hồ sơ thủ tục.
20	Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Thác Mây	Công ty cổ phần cao su Miền Trung	Xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành	150.000	45	4035/QĐ-UBND ngày 18/10/2016	Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.